

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng
theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015

GIÁM ĐỐC CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-TCCB-LĐ ngày 13/03/1995 của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam về việc thành lập Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/03/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước ;

Căn cứ Thông tư số: 31/2016/TT-BGTVT ngày 31/10/2016 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải;

Căn cứ Công văn số 2519/CHHVN-KHCNMT ngày 16/7/2020 của Cục Hàng hải Việt Nam về lộ trình chuyển đổi áp dụng TCVN ISO 9001:2015;

Theo đề nghị của Ban chỉ đạo ISO Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành, áp dụng Hệ thống quản lý văn bản theo Tiêu chuẩn Quốc gia ISO 9001: 2015 của Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang (*danh mục kèm theo*).

Điều 2. Toàn bộ các Phòng/Đại diện, các cán bộ công chức, viên chức, người lao động trực thuộc Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang có trách nhiệm đọc hiểu và thi hành công việc theo đúng quy định của hệ thống tài liệu này. Áp dụng hệ thống văn bản theo tiêu TCVN ISO 9001: 2015 vào hoạt động thực tế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Ban chỉ đạo ISO, Trưởng các phòng/Đại diện, các Trạm trực thuộc, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cục Hàng hải Việt Nam (b/c);
- Lãnh đạo Cảng vụ HHKG;
- Các Phòng/Đại diện;
- Lưu: VT, TCHC.



GIÁM ĐỐC

Trần Văn Tại



DANH MỤC TÀI LIỆU
HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA
TCVN ISO 9001:2015 CỦA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG

TT	Tên tài liệu	Mã hiệu	Điều khoản	Trách nhiệm soạn thảo/soát xét	
				Phòng ban chủ trì	Cá nhân
I. TÀI LIỆU CHUNG CỦA HỆ THỐNG					
0	Quyết định kiện toàn Ban chỉ đạo ISO	QĐ	5.1; 5.3	Ban ISO	Thư ký ISO và Tổ giúp việc Ban ISO
1.	Mô hình Hệ thống quản lý chất lượng	MHHT			
	Chính sách chất lượng	PL.01	5.2		
	Mục tiêu chất lượng, kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng và báo cáo thực hiện mục tiêu chất lượng	PL.02	6.2		
	Kiểm soát sự thay đổi	PL.03	6.3		
	Quản lý tri thức	PL.04	7.1		
	Đánh giá hiệu suất (KPI – BM)	PL.05	9.1		
2.	Hướng dẫn kiểm soát thông tin dạng văn bản(tài liệu, hồ sơ)	HD.01	7.5		
3.	Hướng dẫn quản lý rủi ro, cơ hội	HD.02	4; 6		
4.	Hướng dẫn đánh giá nội bộ	HD.03	8.7; 10.2		
5.	Hướng dẫn kiểm soát sự không phù hợp và hành động khắc phục	HD.04	9.2; 9.3; 10.2		
II. QUY TRÌNH NỘI BỘ					

1. PHÒNG TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH					
6.	Quy trình Quản lý văn bản đi, văn bản đến	QT.TCHC.01	8	Tổ chức – Hành chính	
7.	Quy trình Thi đua khen thưởng	QT.TCHC.02			
8.	Quy trình Thi Tuyển dụng	QT.TCHC.03			
2.	PHÒNG TÀI VỤ				
9.	Quy trình Thu phí, lệ phí hàng hải	QT.TV.01		Tài vụ	
10.	Quy trình Mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản cơ quan	QT.TV.02			
III. QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT TTHC					
1. PHÒNG PHÁP CHẾ					
11.	Quy trình Tàu thuyền Việt Nam hoạt động tuyến nội địa vào cảng biển	QT.PC.01	8	Pháp chế	
12.	Quy trình Tàu thuyền Việt Nam hoạt động tuyến nội địa rời cảng biển	QT.PC.02	8		
13.	Quy trình Tàu thuyền Việt Nam và tàu thuyền nước ngoài nhập cảnh	QT.PC.03	8		
14.	Quy trình Tàu thuyền Việt Nam và tàu thuyền nước ngoài xuất cảnh	QT.PC.04	8		
15.	Quy trình Tàu thuyền nước ngoài quá cảnh	QT.PC.05	8		
16.	Quy trình Thủ tục tàu biển nhập, xuất cảnh vào, rời tại cảng dầu khí ngoài khơi hoạt động trong vùng biển Việt Nam	QT.PC.06	8		
17.	Quy trình Thủ tục đến cảng biển đối với tàu thuyền có tổng trọng tải từ 200 DWT trở xuống, mang cờ quốc tịch của quốc gia có chung biên giới với Việt Nam	QT.PC.07	8		
18.	Quy trình Thủ tục cho phép chạy thử đối với tàu thuyền	QT.PC.08	8		
19.	Quy trình Thủ tục cho phép phương tiện thủy nội địa vào cảng biển	QT.PC.09	8		

20.	Quy trình Thủ tục cho phép phương tiện thủy nội địa rời cảng biển	QT.PC.10	8		
21.	Quy trình Đăng ký vận tải hành khách cố định trên tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo	QT.PC.11	8		
22.	Quy trình Cấp phép cho tàu biển nước ngoài vận tải nội địa	QT.PC.12	8		
23.	Quy trình Chấp thuận xây dựng công trình liên quan đến vùng nước cảng biển, luồng hàng hải	QT.PC.13	8		
24.	Quy trình Thủ tục trình phê duyệt kháng nghị hàng hải	QT.PC.14	8		
25.	Quy trình Cấp phép sửa chữa, vệ sinh hoặc tiến hành các hoạt động khác trong vùng nước cảng biển	QT.PC.15	8		
26.	Quy trình Công bố thông báo hàng hải và khu vực biển hạn chế hoặc cấm hoạt động hàng hải	QT.PC.16	8		
27.	Quy trình Cấp sổ thuyền viên	QT.PC.17	8		
28.	Quy trình Cấp lại sổ thuyền viên	QT.PC.18	8		
2. PHÒNG AN TOÀN & THANH TRA HÀNG HẢI					
29.	Quy trình Thẩm định, phê duyệt phương án đảm bảo an toàn hàng hải	QT.ATTT.01	8	Thanh tra – An toàn an ninh Hàng hải	
30.	Quy trình Thẩm định, phê duyệt đánh giá an ninh cảng biển	QT.ATTT.02	8		
31.	Quy trình kiểm tra tàu biển Việt Nam và phương tiện thủy nội địa mang cấp VR-	QT.ATTT.03	8		